

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 036/2025/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 quy định về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 62/TTr-SCT ngày 11/11/2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Quyết định, theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số 036/2025/QĐ-UBND ngày 04/12/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, bao gồm: Quản lý điểm kinh doanh tại chợ; phân cấp quản lý chợ; quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; trách nhiệm của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung khác liên quan đến quản lý nhà nước về chợ không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

“Tổ chức quản lý chợ”: Chủ đầu tư xây dựng chợ; doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, khai thác, quản lý chợ; tổ chức được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

“Tiểu thương”: Thương nhân kinh doanh tại chợ theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ

Điều 4. Phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh

1. Đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

a) Sở Công Thương là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ, bao gồm: Quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách quản lý và phát triển chợ; hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện nhiệm vụ trong quản lý chợ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; đồng thời, thực hiện công tác quản lý nhà nước chung đối với các chợ trên địa bàn theo quy định hiện hành, bao gồm: Hoạt động đầu tư xây dựng; chấp hành pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; bảo đảm an ninh trật tự; tổ chức di dời, giải tỏa và các nhiệm vụ khác có liên quan.

Quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng các chợ trên địa bàn, bao gồm: Chợ hạng 1 (kể cả chợ đầu mối), chợ hạng 2 và chợ hạng 3.

Căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ thuộc phạm vi quản lý cho Tổ chức quản lý chợ để quản lý, khai thác theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ, được điều chỉnh, bổ sung tại Điều 17 Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

2. Đối với chợ đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước

a) Việc quản lý các chợ đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước đối với chợ có quy mô hạng 1 (bao gồm chợ đầu mối), hạng 2 và hạng 3 trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

3. Đối với các hoạt động chợ đêm tổ chức tại khu vực, địa điểm được dành cho phát triển kinh tế đêm của địa phương, giao Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì xây dựng đề án tổ chức hoạt động chợ đêm trên địa bàn quản lý. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ đêm cho các cơ quan, đơn vị quản lý theo quy định.

Chương III

QUẢN LÝ CHỢ

Điều 5. Nội quy chợ

1. Nội quy chợ thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Tổ chức quản lý chợ phải xây dựng, ban hành Nội quy chợ theo Nội quy mẫu ban hành tại Phụ lục kèm theo Quy định này; tổ chức điều hành chợ hoạt động theo Nội quy chợ và xử lý các vi phạm về Nội quy chợ theo thẩm quyền.

3. Đối với những chợ đang hoạt động chưa có nội quy chợ, sau 30 ngày kể từ ngày Quy định về quản lý và phát triển trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm xây dựng nội quy chợ theo quy định tại khoản 2 Điều này.

Đối với những chợ đang thực hiện theo nội quy chợ trước đây, trong quá trình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, nếu xét thấy cần thiết phải thay đổi nội quy chợ cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương và quy định pháp luật liên quan, Tổ chức quản lý chợ xây dựng lại nội quy chợ theo quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 6. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ

1. Tổ chức quản lý chợ phải lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh và thông báo về Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, quản lý.

Hàng năm, rà soát phương án bố trí, sắp xếp ngành hàng, nội quy hoạt động cho phù hợp với tình hình tại chợ; đề xuất phân hạng, phân lại hạng chợ (nếu có) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh theo quy định; Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tình hình hoạt động kinh doanh của chợ **trước ngày 10 tháng 12 hàng năm** về Ủy ban nhân dân cấp xã và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ, quyền và nghĩa vụ của tiểu thương trong quản lý, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ bao gồm các nội dung chủ yếu:

a) Giới thiệu tư cách pháp nhân; diện tích; quy mô chợ; vốn đầu tư xây dựng (nếu có) thời gian dự kiến đi vào hoạt động (nếu có); bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các giấy tờ về dự án chợ.

b) Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh.

Sơ đồ sắp xếp, bố trí các điểm kinh doanh theo ngành hàng phù hợp, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự, văn minh thương mại theo quy định hiện hành và phải thể hiện được các nội dung như sau:

- Tổng số điểm kinh doanh;
- Cách bố trí sắp xếp các ngành hàng kinh doanh (kèm sơ đồ thiết kế, sơ đồ quầy hàng, sạp hàng, ki-ốt, cửa hàng của chợ), có số lượng cụ thể;
- c) Quy định về thời hạn cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tương ứng với từng loại điểm kinh doanh tại chợ.
- d) Các biện pháp tổ chức thực hiện phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ; biện pháp xử lý khi sử dụng điểm kinh doanh sai mục đích, coi nói sai thiết kế xây dựng được duyệt; công tác phòng cháy chữa cháy; vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn vệ sinh thực phẩm trong phạm vi chợ; điều khoản quy định trong trường hợp nhà nước thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bị mất, hủy hoại tài sản kết cấu hạ tầng chợ.
- đ) Quy định khác phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của chợ (nếu có).

4. Tổ chức quản lý chợ thực hiện cho thuê điểm kinh doanh tại chợ theo quy trình sau:

- a) Lập, niêm yết công khai tại chợ và các phương tiện truyền thông về phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã.
- b) Tiếp nhận đơn đăng ký của tiểu thương. Trường hợp 01 điểm kinh doanh có từ 02 tiểu thương đăng ký trở lên thì tổ chức đấu giá (hoặc bốc thăm).
- c) Ký hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và theo quy định của pháp luật.
- d) Thực hiện bố trí, sắp xếp tiểu thương sử dụng điểm kinh doanh.

5. Tổ chức quản lý chợ kiểm tra, giám sát việc sử dụng điểm kinh doanh sau khi ký hợp đồng; lập biên bản, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý theo thẩm quyền trong các trường hợp vi phạm.

6. Nghiêm cấm việc coi nói sai thiết kế được duyệt, sử dụng sai mục đích, công năng theo thiết kế, mục đích, công năng đã được phê duyệt.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo Tổ chức quản lý chợ trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nội quy chợ đến tiểu thương; kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm tại chợ; đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong phạm vi chợ.

Điều 7. Nguyên tắc về sử dụng, thuê điểm kinh doanh tại chợ

1. Việc sử dụng, thuê điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện theo hợp đồng

giữa tiểu thương với Tổ chức quản lý chợ. Mức giá thuê điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Quy định cụ thể việc sử dụng, cho thuê điểm kinh doanh.

a) Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo nâng cấp, sửa chữa lớn có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của tiểu thương đang kinh doanh tại chợ (kể cả xây dựng mới do di dời địa điểm).

- Trên cơ sở phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, điểm kinh doanh tại chợ, Tổ chức quản lý chợ giao hoặc cho thuê điểm kinh doanh cho các tiểu thương kinh doanh ở chợ cũ, phương thức thực hiện do Tổ chức quản lý chợ quyết định, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với tình hình thực tế của chợ; mỗi tiểu thương chỉ được ưu tiên số điểm kinh doanh tương ứng với số điểm kinh doanh ở chợ cũ.

- Sau khi bố trí đủ cho các trường hợp nêu trên, số điểm kinh doanh còn lại tại chợ thực hiện giao hoặc cho thuê thông qua hợp đồng theo thỏa thuận giữa tiểu thương và Tổ chức quản lý chợ.

b) Đối với trường hợp xây dựng chợ mới (không có tiểu thương chợ cũ)

Trên cơ sở phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, điểm kinh doanh tại chợ, Tổ chức quản lý chợ quyết định chọn phương án giao hoặc cho thuê để thu hút tiểu thương vào kinh doanh; khuyến khích có chính sách ưu tiên với người đăng ký trước, người có hộ khẩu trên địa bàn có chợ, thương nhân kinh doanh các mặt hàng nông sản, thực phẩm an toàn theo chương trình hoặc dự án triển khai trên địa bàn và các địa phương khác.

Điều 8. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ

1. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Thời hạn thuê phải được ghi rõ trong hợp đồng ký giữa Tổ chức quản lý chợ và tiểu thương kinh doanh tại chợ, theo quy định sau:

a) Đối với chợ xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Thời hạn thuê điểm kinh doanh theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời hạn được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất để đầu tư, kinh doanh khai thác chợ; đồng thời, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm bảo đảm duy trì các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động kinh doanh của tiểu thương.

b) Đối với chợ đã chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác: Thời hạn thuê điểm kinh doanh của tiểu thương theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời hạn mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã giao cho đơn vị kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

c) Đối với chợ xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước: Thời hạn thuê điểm kinh doanh theo tình hình cụ thể của từng chợ nhưng mỗi hợp đồng thuê không quá 05 (năm) năm/lần.

2. Gia hạn hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ:

a) Khi hết hạn hợp đồng, nếu tiểu thương có nhu cầu tiếp tục thuê và đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng, Tổ chức quản lý chợ xem xét, quyết định việc gia hạn hoặc ký hợp đồng mới, nhưng thời hạn gia hạn cho mỗi lần không vượt quá giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Việc gia hạn được thực hiện bằng phụ lục hợp đồng hoặc hợp đồng mới, bảo đảm công khai, minh bạch; không làm phát sinh quyền ưu tiên tuyệt đối cho tiểu thương trong trường hợp chợ phải sắp xếp lại điểm kinh doanh.

c) Trường hợp chợ có kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác hoặc cải tạo, xây dựng lại: Chỉ được ký hợp đồng gia hạn hoặc hợp đồng mới ngắn hạn (dưới 12 tháng) để thuận lợi cho việc triển khai kế hoạch. Đối với hợp đồng thuê điểm kinh doanh còn hiệu lực, Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ chức quản lý chợ xây dựng phương án xử lý (có thể thanh lý trước hạn, hoàn trả phần tiền thuê chưa sử dụng nếu có). Việc xử lý hợp đồng thuê trong trường hợp này phải bảo đảm công khai, minh bạch, không làm ảnh hưởng đến an sinh xã hội và an ninh trật tự tại địa phương.

3. Đối với các chợ đã ký hợp đồng trước khi Quy định này có hiệu lực: Các hợp đồng đã ký tiếp tục thực hiện theo thời hạn ghi trong hợp đồng. Sau khi hết thời hạn, việc ký lại hoặc gia hạn hợp đồng thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 9. Xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

1. Tuỳ theo điều kiện thực tế, chủ động ban hành kế hoạch xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn quản lý;

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, lực lượng công an địa phương, Ban an toàn giao thông xã phối hợp với lực lượng quản lý thị trường và các lực lượng chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động kinh doanh tại các điểm kinh doanh tự phát;

3. Xây dựng kế hoạch xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn, tổ chức thực hiện việc xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát, báo cáo tình hình triển khai về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thực hiện việc quản lý các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định tại Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15.

Chương IV

CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ KINH DOANH KHAI THÁC CHỢ

Điều 10. Nguyên tắc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Các chợ thực hiện chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác, quản lý là chợ đang hoạt động do Ban quản lý hoặc Tổ quản lý chợ điều hành, phù hợp với quy hoạch và thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Quá trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thực hiện công khai minh bạch nhằm bảo đảm các chế độ, quyền lợi của người lao động thuộc Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ và tiểu thương đang kinh doanh tại chợ, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước và hiệu quả kinh tế - xã hội của chợ sau khi chuyển đổi mô hình quản lý.

2. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải được thông tin rộng rãi đến các hộ kinh doanh buôn bán tại chợ. Ban quản lý, Tổ quản lý chợ có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị, xã hội tại địa phương lấy ý kiến về sự đồng thuận của tiểu thương đang kinh doanh có định tại chợ để hoàn chỉnh phương án chuyển đổi trước khi thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

3. Việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải hạn chế tối đa những tác động làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các thương nhân tại chợ.

Điều 11. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ (sau đây gọi tắt là Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ).

a) Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ được thành lập ở cấp xã hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm, gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã là Trưởng ban, Lãnh đạo phòng kinh tế hoặc phòng kinh tế hạ tầng và đô thị là Phó ban thường trực, các Thành viên gồm Lãnh đạo các phòng, đơn vị, cá nhân có liên quan (Công an xã, đại diện Mặt trận Tổ quốc, kế toán, cán bộ tư pháp...) do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ; công bố công khai Kế hoạch chuyển đổi, đồng thời gửi kết quả phê duyệt về Sở Công Thương để theo dõi.

- Tổ chức khảo sát, rà soát hiện trạng từng chợ (về hạ tầng, hoạt động kinh doanh, hợp đồng thuê, lao động, công nợ...) làm cơ sở xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo phương án được phê duyệt.

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và Phương án chuyển đổi đã được phê duyệt.

- Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết (nếu có).

2. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

a) Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương, điều kiện cụ thể của từng chợ, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn theo giai đoạn (5 năm) và các giai đoạn tiếp theo. Nội dung của Kế hoạch chuyển đổi mô hình chợ gồm:

- Hiện trạng các chợ;

- Thời gian chuyển đổi;

- Mô hình hoạt động sau chuyển đổi (Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý kinh doanh khai thác chợ);

- Phương thức chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh chợ (Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ);

- Phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các đơn vị có liên quan.

b) Sau khi Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt, thực hiện công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử, phương tiện truyền thanh của địa phương, trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại các trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại các chợ thực hiện chuyển đổi để mọi tổ chức, cá nhân liên quan biết.

c) Sở Công Thương hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch đề ra; tổng hợp kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất,

kiến nghị (nếu có), định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

3. Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

a) Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh chợ phải bảo đảm các nguyên tắc: công khai, minh bạch, có sự tham gia đồng thuận của các bên liên quan đặc biệt là các tiểu thương kinh doanh tại chợ, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự, không làm thất thoát tài sản nhà nước.

b) Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi chợ xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ.

c) Nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

- Đánh giá hiện trạng chợ (đất đai, tài sản gắn liền với đất; số hộ kinh doanh, hợp đồng thuê điểm kinh doanh; doanh thu, công nợ; danh sách lao động đang làm việc tại Tổ chức quản lý chợ và các nội dung khác có liên quan).

- Mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ sau chuyển đổi (Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã).

- Phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ (Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ).

- Phương án xử lý hợp đồng thuê còn hiệu lực (thanh lý, hoàn trả tiền thuê còn lại hoặc bố trí tạm thời địa điểm kinh doanh).

- Thời hạn cho thuê hoặc chuyển nhượng quyền khai thác chợ:

- + Trường hợp cho thuê quyền khai thác không gắn với đầu tư, nâng cấp chợ: thời hạn cho thuê từ 5-10 năm.

- + Trường hợp chuyển nhượng quyền khai thác có gắn với đầu tư, nâng cấp chợ: thời hạn cho thuê tối đa không quá 50 năm (tuỳ theo quy mô đầu tư, nâng cấp chợ để xác định cụ thể).

- Phương án đầu tư, nâng cấp chợ (nếu có).

- Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (nếu xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp chợ) để duy trì hoạt động của chợ.

- Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh (nhằm quản lý, phân bổ ngành hàng sau chuyển đổi).

- Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ; chế tài xử lý vi phạm, thu hồi chợ đối với những đơn vị không thực hiện đúng Phương án được duyệt.

d) Đối với các chợ đã chuyển đổi mô hình quản lý, khi hết thời hạn hợp đồng với doanh nghiệp/hợp tác xã, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập Phương án chuyển đổi và tổ chức đấu giá lại để lựa chọn đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo quy định.

đ) Trường hợp hợp đồng chuyển đổi quản lý, kinh doanh, khai thác chợ với doanh nghiệp/hợp tác xã đã hết hạn hoặc sắp hết hạn mà chưa hoàn tất thủ tục đấu giá lựa chọn đơn vị mới, Ủy ban nhân dân cấp xã được ký một lần gia hạn ngắn hạn (không quá 12 tháng) với doanh nghiệp/hợp tác xã đang quản lý chợ để bảo đảm duy trì hoạt động bình thường của chợ và có thời gian chuẩn bị phương án tổ chức đấu giá lựa chọn đơn vị quản lý chợ theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và pháp luật về đấu giá.

4. Lấy ý kiến về Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ sau khi xây dựng xong dự thảo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, tổ chức công khai phương án, lấy ý kiến (thông qua hội nghị hoặc phiếu khảo sát) của các hộ kinh doanh cố định tại chợ trong vòng 15 ngày làm việc. Kết thúc việc lấy ý kiến, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ tổng hợp (nêu rõ tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến của hộ kinh doanh).

Trường hợp cần thiết, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ tổ chức họp với các thương nhân chưa đồng thuận để tuyên truyền, giải thích và xem xét các ý kiến chưa đồng thuận và quyết định, chịu trách nhiệm đối với các nội dung quyết định về việc tiếp tục thực hiện hoặc dừng thực hiện chuyển đổi.

5. Công khai Phương án chuyển đổi mô hình chợ

Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có chợ chuyển đổi, trên trang thông tin điện tử theo quy định và trụ sở Ban quản lý chợ để tổ chức, cá nhân liên quan được biết.

6. Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp/hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ: Thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh: Thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Là cơ quan đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung liên quan đến quy hoạch, kế hoạch phát triển chợ; cơ chế, chính sách quản lý và phát triển chợ; phổ biến, hướng dẫn triển khai quy định về quản lý chợ; chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu, đề xuất xây dựng chính sách phát triển chợ trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phát triển chợ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Rà soát, nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển chợ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và chính sách phát triển, quản lý chợ trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển và quản lý chợ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Hướng dẫn phương thức lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư xây dựng chợ phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả.

2. Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng chợ trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định (đối với các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh).

3. Phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan hướng dẫn địa phương trong công tác đấu thầu lựa chọn đơn vị thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

4. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan cập nhật, bổ sung thông tin các dự án đầu tư phát triển chợ vào danh mục dự án kêu gọi đầu tư để xúc tiến, mời gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia thực hiện các dự án đầu tư phát triển chợ trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan cập nhật dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh và tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

6. Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan trong công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án phát triển chợ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Sở Công Thương bố trí kinh phí Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ (nếu có).

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng chợ, thực hiện công tác quản lý nhà nước về xây dựng chợ theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.
2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức xây dựng, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng chợ khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về đất đai đối với đất chợ dân sinh, chợ đầu mối theo quy định của Luật đất đai.
2. Hướng dẫn các tổ chức về thủ tục đề nghị thuê đất để sử dụng vào mục đích đất chợ dân sinh, chợ đầu mối; thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với đất chợ dân sinh, chợ đầu mối theo quy định của Luật đất đai.
3. Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan thẩm định nhu cầu sử dụng đất đối với đất chợ dân sinh, chợ đầu mối trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã và công tác đảm bảo vệ sinh môi trường tại chợ dân sinh, chợ đầu mối.
4. Thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm đối với các chợ đầu mối và chợ đầu giá nông sản (bao gồm các cơ sở kinh doanh ăn uống trong chợ).
5. Phối hợp Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai xây dựng mới, xây dựng lại các chợ từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Chương trình Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân phường, xã trong việc xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch nhằm lồng ghép hoạt động du lịch với việc khai thác, quảng bá giá trị văn hóa, lịch sử, kiến trúc tại các chợ truyền thống; đồng thời phát triển hoạt động tại khu phố đi bộ, chợ đêm trở thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương.
2. Thực hiện công tác quản lý, bảo tồn, tu bổ, phục hồi (nếu cần) theo đúng quy định pháp luật đối với các chợ đã được xếp hạng di tích; đồng thời kết nối với các tour, tuyến du lịch, gắn với hoạt động trưng bày, trình diễn, giới thiệu sản phẩm văn hóa – du lịch đặc trưng, góp phần phát huy giá trị di sản gắn với phát triển du lịch bền vững.

Điều 17. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trong đầu tư xây dựng chợ (thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy).

2. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền tại các chợ theo quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

3. Phối hợp các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quy hoạch, phát triển và quản lý hoạt động kinh doanh tại các chợ trên địa bàn tỉnh đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, quản lý hoạt động kinh doanh của người nước ngoài. Chủ động nắm tình hình để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định pháp luật trong công tác chỉ đạo hoạt động quản lý, phát triển chợ và giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về an ninh trật tự, đặc biệt là kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hàng giả, hàng cấm, không để phát sinh tiêu cực, bức xúc và khiếu kiện phức tạp ảnh hưởng đến trật tự xã hội.

Điều 18. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị có liên quan

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động phát triển và quản lý chợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chợ, về tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý theo phân cấp quản lý tại Điều 4 của Quy định này.

2. Phối hợp Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh. Lập kế hoạch dài hạn, ngắn hạn đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn theo quy hoạch; Rà soát, đề xuất điều chỉnh Phương án phát triển chợ theo kỳ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.

3. Chủ trì thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý; triển khai rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn xã; Cập nhật cơ sở dữ liệu về chợ trên địa bàn lên hệ thống cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực thương mại theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thực hiện nhiệm vụ xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát theo quy định tại Điều 9 Quy định này.

5. Lập kế hoạch xây dựng, cải tạo chợ, nâng cấp chợ; chuyển đổi mô hình quản lý và kêu gọi thu hút đầu tư các chợ trên địa bàn. Tổ chức đấu giá để lựa chọn đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ; đấu thầu để lựa chọn đơn vị bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

6. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nội quy chợ; phối hợp với các cơ quan chức năng, Tổ chức quản lý chợ để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường; đồng thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy chợ.

7. Thực hiện các biện pháp quản lý, phát triển chợ trên địa bàn theo phân cấp đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

8. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, giải quyết các vướng mắc, khiếu nại theo thẩm quyền liên quan đến hoạt động của chợ trên địa bàn quản lý.

9. Cập nhật đầy đủ nhu cầu sử dụng đất chợ dân sinh, chợ đầu mối trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Công Thương*) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quy định này sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.

Phụ lục:
NỘI QUY MẪU VỀ CHỢ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(Ban hành kèm theo Quyết định số 036/2025/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỢ.... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Địa chỉ: **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Điện thoại liên hệ:

NỘI QUY CHỢ ... (tên chợ)

Đề chợ... (tên chợ) hoạt động đảm bảo an ninh trật tự, mỹ quan đô thị, an toàn thực phẩm, văn minh thương mại và hiệu quả; cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ, thương nhân và người đến mua, bán, giao dịch, tham quan, thi hành công vụ tại chợ phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định sau:

Điều 1. Thời gian mở cửa

1. Chợ mở cửa từ... giờ... phút đến... giờ... phút hàng ngày (ngày lễ, ngày Tết và các ngày nghỉ khác sẽ có thông báo riêng). Ngành hàng tươi sống, ăn uống mở cửa từ... giờ... phút sáng.

2. Mọi người phải thực hiện đúng giờ giấc quy định về mở, đóng cửa chợ hàng ngày. Các quầy (quầy hàng, sạp hàng, cửa hàng, ki-ốt...) phải sắp xếp, trưng bày hàng hóa xong trước thời gian hoạt động chung của chợ.

3. Ngoài giờ quy định trên, người không có nhiệm vụ không được vào và ở lại trong chợ. Hộ kinh doanh nào có nhu cầu vào chợ phải được sự đồng ý của người phụ trách Tổ chức quản lý chợ và phải có sự giám sát của bảo vệ trong ca trực.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

1. Quyền của thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Thương nhân có hợp đồng sử dụng hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ được quyền hoạt động kinh doanh theo hợp đồng đã ký.

b) Thương nhân được sang nhượng điểm kinh doanh hoặc cho thương nhân khác thuê lại điểm kinh doanh đang còn trong thời hạn hợp đồng khi được Tổ chức quản lý chợ chấp nhận bằng văn bản.

c) Những người kinh doanh không thường xuyên được bố trí bán hàng trong phạm vi chợ ở khu vực riêng và phải chấp hành Nội quy chợ, không làm ảnh hưởng đến mỹ quan và quy hoạch chung của chợ.

2. Nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Thương nhân kinh doanh tại chợ phải thực hiện theo phương án bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh của Tổ chức quản lý chợ.

b) Thương nhân kinh doanh tại chợ ngoài việc chấp hành các quy định của pháp luật, phải thực hiện Nội quy chợ và chịu sự quản lý của Tổ chức quản lý chợ. Thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, không được đầu cơ, găm hàng, nâng giá bất hợp lý, không được kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại, không được kinh doanh các hàng hoá, dịch vụ pháp luật cấm...; không lấn chiếm lối đi trong chợ, lòng đường, vỉa hè xung quanh chợ để kinh doanh, buôn bán, tập kết, trưng chuyển hàng hóa trái quy định gây mất ổn định kinh doanh tại chợ và ảnh hưởng đến lợi ích người tiêu dùng. Thực hiện các quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định tại Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023.

c) Ngành nghề kinh doanh của thương nhân kinh doanh tại chợ không thuộc ngành, nghề pháp luật cấm đầu tư kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

d) Một số quy định chung đối với thương nhân kinh doanh tại chợ:

- Nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế, sử dụng điểm kinh doanh, các loại thuế, cũng như thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng đã ký;

- Khi có nhu cầu sử dụng điện, nước, dịch vụ thông tin,... phải đăng ký và được sự đồng ý của Tổ chức quản lý chợ mới tiến hành lắp đặt, sử dụng, đồng thời phải trả tiền đầy đủ, thực hiện tiết kiệm và đảm bảo an toàn đúng quy định;

- Có quyền và trách nhiệm giám sát việc thu tiền của cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ, khi giao nộp tiền phải có biên lai thu tiền theo quy định;

- Phải tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ, cơ quan chức năng của Nhà nước đến làm việc, kiểm tra theo đúng thẩm quyền, sẵn sàng xuất trình các giấy tờ liên quan khi có yêu cầu;

- Định kỳ, đột xuất báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của Tổ chức quản lý chợ hoặc cơ quan quản lý Nhà nước.

Điều 3. Quy định về hàng hoá, dịch vụ kinh doanh tại chợ

1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ (kể cả hàng hóa mang vào chợ, sử dụng, cất trữ tại chợ) là hàng hoá, dịch vụ không thuộc danh mục pháp luật cấm kinh doanh và không thuộc các loại sau đây:

a) Hàng hóa có chứa chất phóng xạ và thiết bị phát bức xạ ion hóa.

b) Các loại vật liệu nổ, các loại chất lỏng dễ gây cháy nổ như xăng dầu (trừ dầu hỏa thấp sáng), khí đốt hóa lỏng (gas), các loại khí nén.

c) Các loại thuốc bảo vệ thực vật thuộc danh mục hạn chế kinh doanh.

d) Các loại hóa chất độc hại thuộc danh mục kinh doanh có điều kiện.

đ) Các hàng hoá khác: hàng giả, hàng lậu, hàng gian (hàng trộm cắp), hàng không rõ nguồn gốc, hàng quá hạn sử dụng, hàng không bảo đảm chất lượng (hàng mất phẩm chất, hàng kém chất lượng, nhiễm độc và động, thực vật bị dịch bệnh), hàng gây ô nhiễm môi trường, hàng không đúng quy định về tem, nhãn mác. Trường hợp kinh doanh hàng thứ phẩm, kém chất lượng, hàng đã qua sử dụng phải được phép của cơ quan chức năng và phải ghi rõ tình trạng chất lượng trên từng mặt hàng kinh doanh.

2. Hàng hóa kinh doanh tại các sạp (quầy) phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo ngành hàng, nhóm hàng, theo tính chất và yêu cầu phòng chống cháy nổ; không bố trí gần nhau các loại hàng hóa có ảnh hưởng vệ sinh an toàn thực phẩm lẫn nhau,..; bảo đảm mỹ quan, văn minh thương mại, an toàn thực phẩm theo sự hướng dẫn của Tổ chức quản lý chợ và các cơ quan liên quan.

Điều 4. Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

1. Mọi người đến chợ giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Người tiêu dùng được bảo đảm các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023.

3. Người đến mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ được quyền mua hoặc không mua hàng hoá, dịch vụ; từ chối mọi sự ép buộc dưới bất cứ hình thức nào của người kinh doanh; kiểm tra nhãn hàng, giá cả, chất lượng hàng hóa, cân, đo, đong, đếm các loại hàng hóa định mua hoặc đã mua; yêu cầu người bán cấp hóa đơn hợp pháp và giấy bảo hành nếu thấy cần thiết; góp ý về tác phong, thái độ phục vụ của người bán hàng và cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ.

4. Người đến chợ để tham quan và/hoặc mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả phí vào chợ nhưng phải có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ một cách đầy đủ, đúng thời gian theo thỏa thuận.

5. Cán bộ, nhân viên cơ quan Nhà nước vào chợ để thi hành nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình căn cước công dân/căn cước và các giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với Tổ chức quản lý chợ.

Điều 5. Quy định đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Tổ chức quản lý chợ; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, có tác phong đúng mực, thái độ hòa nhã, khiêm tốn khi giao

tiếp và giải quyết công việc. Hướng dẫn tận tình cho mọi người trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và pháp luật của Nhà nước.

2. Có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền các kiến nghị của thương nhân, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ; báo cáo kịp thời với Thủ trưởng Tổ chức quản lý chợ hoặc người được ủy quyền những vụ có liên quan đến công tác chợ vượt thẩm quyền giải quyết hoặc vụ việc đã giải quyết xong.

3. Thu tiền thuê sử dụng điểm kinh doanh, các loại phí, lệ phí đúng mức quy định và phải sử dụng phiếu thu, biên lai... theo quy định của Nhà nước.

4. Nghiêm cấm mọi biểu hiện tiêu cực, gian lận, sách nhiễu gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống rượu, bia và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thương nhân thực hiện nghiêm Nội quy chợ, các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, thu nộp hoa chi, thuế, các loại phí, lệ phí trong phạm vi chợ; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn... hoạt động, xảy ra trong phạm vi chợ.

6. Nếu công việc cần giải quyết với thương nhân hoặc người đến chợ có tính chất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian thì phải mời đương sự vào trụ sở Tổ chức quản lý chợ để giải quyết, tránh gây cản trở hoạt động kinh doanh chung của chợ.

7. Đối với cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ mặc đồng phục, đeo băng tên trong khi thi hành nhiệm vụ.

8. Bố trí, sắp xếp những người kinh doanh không thường xuyên bán hàng trong phạm vi chợ ở khu vực riêng. Phối hợp với lực lượng chức năng kịp thời xử lý tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố để kinh doanh buôn bán, làm bãi đỗ, nơi trông giữ xe, bãi tập kết, trung chuyển hàng hoá nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông xung quanh chợ.

Điều 6. Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai

1. Mọi người phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của Tổ chức quản lý chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hỏa hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể và của công dân.

2. Nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất, vật liệu, dụng cụ dễ cháy nổ trong phạm vi chợ. Không được thờ cúng, đốt nhang, đèn,

vàng mã, không xông đốt, đun nấu, sử dụng lửa ngọn và không sử dụng bàn ủi tại quầy (sạp) cũng như trong phạm vi chợ.

3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn), sử dụng bàn là (như cửa hàng may mặc, giặt là) trong phạm vi chợ phải bảo đảm tuyệt đối an toàn về PCCC và an toàn điện; bếp đun phải đảm bảo không khói, không gây ô nhiễm môi trường; khi nghỉ kinh doanh mọi bếp đun nấu phải dập tắt lửa hoàn toàn, phải ngắt bàn là, bếp điện khỏi nguồn điện....

4. Không treo hàng, bày hàng vào hành lang an toàn, hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường dẫn lửa (dưới đất, trên không), lấn chiếm đường đi lại, đường thoát nạn, cửa ra vào, cửa thoát nạn khi có sự cố.

5. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được Tổ chức quản lý chợ cho phép, không tự ý sửa chữa, cầu mắc thêm các thiết bị tiêu thụ điện. Thực hiện tự kiểm tra an toàn điện ở điểm kinh doanh; không sử dụng thiết bị, vật liệu điện hư hỏng, không bảo đảm an toàn. Khi không sử dụng điện hoặc nghỉ bán hàng, phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện (cầu dao, aptomat, công tắc điện,...) ở điểm kinh doanh ra khỏi nguồn điện, phải bảo đảm thực sự an toàn trước khi ra về.

6. Mỗi hộ kinh doanh thường xuyên, cố định trong chợ phải tự trang bị bình cứu hỏa đúng tiêu chuẩn cho phép để bảo đảm chữa cháy tại chỗ kịp thời; khi hết hạn sử dụng hoặc không còn tác dụng chữa cháy phải thay mới.

7. Các phương tiện, biển báo cháy nổ, thoát hiểm, cảnh báo, đề phòng nguy hiểm... phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo dỡ, di chuyển, sử dụng vào mục đích khác; không để hàng hóa, vật cản che lấp thiết bị, dụng cụ chữa cháy....

8. Bộ phận phụ trách về phòng chống hỏa hoạn, thiên tai của chợ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về phòng chống hỏa hoạn thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo Tổ chức quản lý chợ, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm đang kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, phải bình tĩnh (trì) hô báo động và tìm cách báo ngay với người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ theo số điện thoại.... hoặc Công an PCCC theo số điện thoại 114, đồng thời mọi người phải chủ động sử dụng các phương tiện cứu hỏa tích cực dập tắt, khắc phục

cháy nổ, nhanh chóng sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực bị cháy nổ. Nếu để xảy ra cháy nổ, gây thiệt hại về người và tài sản do không thực hiện quy định về PCCC, phòng chống thiên tai... thì đối tượng vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 7. Quy định về đảm bảo an ninh, trật tự tại chợ

1. Mọi người phải bảo vệ, giữ gìn trật tự - an toàn xã hội, an ninh chính trị trong phạm vi chợ. Cấm mọi hành vi gây rối trật tự trị an trong phạm vi chợ.

a) Không được tổ chức và tham gia: cờ bạc, đề, hụi, cá cược, huy động vốn để lừa đảo bán hàng, trộm cắp; bói toán mê tín dị đoan dưới bất cứ hình thức nào; không kinh doanh, phổ biến các loại văn hóa phẩm phản động, đồi trụy và chưa được phép lưu hành.

b) Không phao tin đồn nhảm; không tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không uống rượu, bia, gây gổ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự trong phạm vi chợ. Khi có tranh chấp, không tự hòa giải được, phải báo ngay cho Tổ chức quản lý chợ để giải quyết.

c) Người đang mắc bệnh truyền nhiễm mà không áp dụng các biện pháp chống lây lan, người đang say rượu, bia, người đang mắc bệnh tâm thần không được vào chợ.

d) Không cho các đối tượng lang thang xin ăn, xin ăn biến tướng, lợi dụng hoặc mang theo trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật bán hàng rong, xin ăn, chèo kéo khách tại chợ; đồng thời phối hợp, thông báo với chính quyền địa phương xử lý các đối tượng theo quy định.

2. Mọi người có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo quản tiền, hàng, tài sản riêng của mình; cảnh giác đề phòng mất cắp, có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong phạm vi chợ; có trách nhiệm phát hiện và báo cáo cho Tổ chức quản lý chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong phạm vi chợ...

3. Hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong chợ không được để gây ra tiếng ồn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và hoạt động chung của chợ. Không được dùng phương tiện loa, máy phóng thanh để quảng cáo hàng hóa, dịch vụ. Không mở loa đài to gây mất trật tự...

4. Mọi người ra vào chợ phải dừng, đậu, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định.

5. Các lực lượng vào làm dịch vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ theo quy định của Tổ chức quản lý chợ.

6. Không được mang vác hàng hóa cồng kềnh đi lại làm ảnh hưởng đến hoạt động chung trong phạm vi chợ. Không tự ý mua bán trên lề, trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

7. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào chợ, xếp dỡ (lên xuống) hàng trong chợ đều phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp và phải nộp các loại phí theo quy định của Tổ chức quản lý chợ. Nghiêm cấm việc sử dụng lòng đường, hè phố để làm nơi tập kết, trung chuyển hàng hoá.

8. Trong thời gian chợ hoạt động, các chủ hộ kinh doanh tự bảo vệ hàng hóa, đồ dùng... của mình. Hàng hóa, đồ dùng,... gửi qua đêm phải ký hợp đồng với Tổ chức quản lý chợ. Hàng ngày khi sắp đến giờ chợ đóng cửa chợ, thương nhân phải tự kiểm tra kỹ lưỡng hàng hóa, đồ dùng,... ở điểm kinh doanh của mình. Trước khi ra về phải cất giữ hàng hóa, đồ dùng,... đóng, khóa cửa sạp hoặc kho chứa riêng, niêm phong và bàn giao cho lực lượng bảo vệ chợ. Không để tiền, hàng quý hiếm qua đêm tại chợ. Khi chợ mở cửa, thương nhân trở lại kinh doanh phải xem xét kỹ các dấu niêm phong trước đó; nếu phát hiện có dấu hiệu khác thường (như có hiện tượng xé niêm phong, cạy ổ khóa hoặc có dấu hiệu hàng hóa, đồ dùng... bị mất cắp), phải giữ nguyên hiện trường và báo ngay cho Tổ chức quản lý chợ để có biện pháp xử lý thích hợp.

9. Lực lượng bảo vệ chợ trong ca trực có trách nhiệm bảo đảm an toàn hàng hóa gửi lại chợ như đã nhận bàn giao với thương nhân và hợp đồng đã ký.

Điều 8. Quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Mọi người hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt (xả) rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết, hàng hóa kém phẩm chất, thức ăn ôi thiu bừa bãi trong phạm vi chợ.

2. Không đưa đồ vật bẩn, động vật vào trong nhà lồng chợ, trừ những loại nhốt trong lồng để kinh doanh. Không chứa chấp, lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm bệnh...

3. Từng điểm kinh doanh phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng; hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng hay dọn hàng về phải quét dọn sạch sẽ điểm kinh doanh; việc đổ rác, chất thải, đi vệ sinh cá nhân phải đúng nơi quy định.

4. Tham gia tổng vệ sinh chung theo lịch do Tổ chức quản lý chợ quy định.

5. Các hộ kinh doanh thực phẩm, ăn uống phải thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm; phải có thiết bị, tủ kính che đậy, bảo quản thức ăn; dùng nước sạch để đun nấu, ngâm rửa thực phẩm và đồ dùng; dụng cụ và nơi bán hàng phải sạch sẽ và thường xuyên làm vệ sinh...

6. Khuyến khích sử dụng túi nilon phân hủy sinh học thay thế cho túi nilon truyền thống hoặc dùng các sản phẩm túi đựng làm từ vật liệu thân thiện với môi trường... góp phần hạn chế sử dụng túi nilon và những sản phẩm ô nhiễm môi trường khác làm từ nhựa...

7. Nghiêm cấm người kinh doanh (kể cả người giúp việc) hoạt động kinh doanh khi tự phát hiện hoặc bị phát hiện đang bị mắc các bệnh truyền nhiễm theo quy định của ngành y tế.

Điều 9. Quy định về xây dựng chợ văn minh thương mại

1. Thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; lịch thiệp, hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với bạn hàng, khách hàng và mọi người; thực hiện khẩu hiệu: “Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”.

2. Thuận mua vừa bán, không thách giá, không tranh giành, lôi kéo, không tranh mua, tranh bán, không nài ép, lừa dối (lừa gạt) khách mua hàng, không làm mất trật tự hoặc gây ra tranh chấp trong quan hệ mua bán. Thực hiện niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ; bán, thu tiền đúng giá niêm yết. Niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn, phải trung thực trong niêm yết.

3. Các dụng cụ đo lường sử dụng tại chợ phải đảm bảo tiêu chuẩn và được kiểm định theo quy định của pháp luật; được đặt tại chỗ bán hàng để người mua hàng có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng. Thực hiện cân, đo, đong, đếm chính xác.

4. Không tự ý sửa chữa, coi nói làm thay đổi, biến dạng và làm hư hại cấu trúc công trình, trang thiết bị của chợ như: hệ thống phòng cháy chữa cháy, điện nước, cáp thông tin... phải được giữ gìn và bảo quản theo đúng quy định, không được dịch chuyển, tháo gỡ, tẩy xóa... Khi có nhu cầu cải tạo, sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới,... phải ký hợp đồng hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của Tổ chức quản lý chợ.

5. Việc thiết kế quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng, biển hiệu, quảng cáo... trong phạm vi chợ phải thực hiện theo quy định của Tổ chức quản lý chợ và không trái với các quy định của pháp luật. Không treo, móc, dán các loại pa nô, áp phích, bảng hiệu quảng cáo hàng hóa, dịch vụ cản trở tầm nhìn, lối đi trong chợ. Các quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng phải có bảng ghi rõ tên, địa chỉ, số đăng ký kinh doanh của thương nhân theo mẫu thống nhất của Tổ chức quản lý chợ.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành phương án, quy định về bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh của Tổ chức quản lý chợ. Không bày hàng hóa, bao bì bừa bãi, quá phạm vi quy định của điểm kinh doanh được quyền sử dụng; không lấn chiếm khoảng không, diện tích công và lối đi trong chợ, không che chắn, gây cản trở việc

đi lại, lưu thông trong chợ; không bôi vẽ, kẻ bừa bãi, không vứt thùng, hộp bao bì lên nóc quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng... làm mất mỹ quan chợ...

7. Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và những hộ kinh doanh lân cận.

Điều 10. Yêu cầu về tổ chức, tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội tại chợ

1. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, xã hội, từ thiện do Nhà nước, địa phương và Tổ chức quản lý chợ tổ chức, phát động trong phạm vi chợ.

2. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh tại chợ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do Tổ chức quản lý chợ, tổ ngành hàng và các đoàn thể tổ chức trong phạm vi chợ.

3. Những vấn đề cần tham gia góp ý mọi người có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách Tổ chức quản lý chợ vào (buổi...) thứ... hàng tuần hoặc gửi bằng văn bản qua hòm thư góp ý được đặt tại... hoặc gửi vào nhóm zalo, nhóm liên lạc...

4. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thông tin tới các hộ kinh doanh và mọi người kịp thời biết và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan... bằng hệ thống loa truyền thanh của chợ, tổ chức họp phổ biến trực tiếp hoặc gửi văn bản tới tay những người có liên quan.

Điều 11. Quy định về xử lý các hành vi vi phạm tại chợ

1. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ mua, bán, tham quan, thi hành công vụ... nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và/hoặc Nội quy chợ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật (xử lý về hành chính, nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy tố trước pháp luật) hoặc bị xử lý theo quy định của Nội quy chợ.

2. Xử lý vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ.

a) Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến pháp luật Nhà nước, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lập biên bản và chuyển giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Trường hợp phát hiện thương nhân kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm... trong phạm vi chợ, Tổ chức quản lý chợ được quyền lập biên bản tạm giữ (hoặc niêm phong tại hiện trường) trong vòng 24 giờ, đồng thời liên hệ ngay với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, của Tổ chức quản lý chợ cũng như đến lợi ích của tổ chức, cá nhân khác... thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý vi phạm Nội quy chợ

Các đối tượng vi phạm Nội quy chợ, tùy theo tính chất mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử lý (được thể hiện bằng văn bản, có hoặc không có thông báo công khai) sau đây:

a) Đối với thương nhân kinh doanh tại chợ áp dụng các hình thức phê bình, cảnh cáo, đình chỉ ngày hoạt động kinh doanh tại điểm kinh doanh đang thuê, sử dụng tại chợ, rút (cắt - hủy bỏ) hợp đồng thuê, sử dụng điểm kinh doanh và thu hồi lại điểm kinh doanh.

b) Đối với người đến chợ giao dịch, mua bán (kể cả người kinh doanh không thường xuyên), người vào tham quan, thi hành công vụ tại chợ áp dụng các hình thức phê bình, cảnh cáo.

c) Đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ áp dụng các hình thức phê bình, cảnh cáo, buộc thôi việc (áp dụng đối với người do Tổ chức quản lý chợ tuyển dụng).

d) Hình thức xử lý áp dụng chung cho các đối tượng vi phạm và/hoặc không tuân thủ Nội quy chợ.

- Bị Tổ chức quản lý chợ lập biên bản đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (như phạt cảnh cáo, phạt tiền; tịch thu tang vật, phương tiện sử dụng để vi phạm; tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề; và/hoặc bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả...) nếu việc xử lý vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của Tổ chức quản lý chợ;

- Không cho vào trong phạm vi chợ (nếu xét thấy có thể gây nguy hiểm đến an ninh, trật tự, an toàn cho người và tài sản... trong phạm vi chợ);

- Không được vào chợ để thực hiện các hoạt động giao nhận hàng hóa, thi hành công vụ hay làm dịch vụ... hoặc phải hoàn toàn tự chịu trách nhiệm nếu không tuân thủ các quy định có liên quan trong Nội quy chợ;

- Ngoài ra, các đối tượng vi phạm còn có thể bị buộc phải thực hiện một hoặc các biện pháp để khắc phục hậu quả (như buộc khôi phục tình trạng ban đầu đã bị thay đổi hay thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả khác) do vi phạm Nội quy chợ gây ra và/hoặc bồi thường thiệt hại phát sinh theo quy định của pháp luật.

4. Thẩm quyền xử lý vi phạm Nội quy chợ

Thủ trưởng Tổ chức quản lý chợ được quyền:

- a) Quyết định việc áp dụng các hình thức và biện pháp xử lý các hành vi vi phạm Nội quy chợ như quy định tại khoản 3 Điều này;
- b) Quyết định việc có thông báo hay không thông báo công khai, hình thức và phạm vi thông báo việc xử lý vi phạm Nội quy chợ;
- c) Chỉ đạo việc lập và ký biên bản chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý đối hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của Tổ chức quản lý chợ.

Điều 12. Về khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt việc thực hiện Nội quy chợ hoặc có thành tích xuất sắc trong việc ngăn chặn, bắt kẻ gian, trộm cắp; phát hiện kịp thời và tích cực chữa cháy có hiệu quả... Tổ chức quản lý chợ có văn bản đề xuất với UBND cấp có thẩm quyền hoặc do Tổ chức quản lý chợ khen thưởng theo thẩm quyền.

Điều 13. Các quy định khác (nếu có)

Do Tổ chức quản lý chợ đề nghị.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Bản Nội quy này có hiệu lực từ ngày.....tháng....năm....., có hiệu lực kể từ ngày được UBND (huyện, thị xã, thành phố)... phê duyệt.
2. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến mọi đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ. Bản tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy này được niêm yết công khai, rõ ràng, ở nơi dễ nhìn, dễ quan sát và phải được phổ biến đến thương nhân kinh doanh tại chợ.
3. Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân, hộ kinh doanh không thường xuyên, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ... còn phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ./.

Đắk Lắk, ngày... tháng... năm 20...

Tổ chức quản lý chợ

Thủ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)